TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2026/HSST
Ngày 21-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quân;

Ông Trần Trung Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành L, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Tổ E, Ấp C, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L1 và bà Lưu Thị Mỹ D; bị cáo có vợ là Trần Thị Kim C và 02 con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 206/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 06/4/2024; nhân thân: ngày 09/4/2025, bị Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) ra Quyết định số 128/QĐ-UBND về Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn quản lý từ ngày 09/4/2025 đến ngày 09/4/2027; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/12/2025 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thanh S, sinh năm 2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nơi ở trước khi bị bắt: ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh T; tiền án: không; tiền sự: Ngày 12/3/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 17/2024/QĐ-

TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 01/01/2025; nhân thân: Ngày 02/3/2011, bị Ủy ban nhân dân huyện P ra Quyết định số 39/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, chấp hành xong ngày 09/02/2014; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/12/2025 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L và Nguyễn Thanh S là bạn bè quen biết với nhau. L và S đều là đối tượng nghiện ma tuý. Bị cáo L đang bị quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 09/04/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn P thời hạn quản lý từ ngày 09/04/2025 đến ngày 09/04/2027.

Khoảng 15 giờ 00 ngày 02/12/2025, bị cáo Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô đi giao Gas khi tới khu vực nhà sách M thuộc tổ C, ấp C, xã P thì gặp Nguyễn Thanh S do từng đi cai nghiện chung nên có nói chuyện với nhau. Lúc này S rủ L sử dụng ma tuý, L đồng ý. S và L điều khiển xe tới hẻm A 96 thuộc ấp C, xã P đi thêm khoảng 50m có một lô cao su. Tại đây, S lấy từ trong túi đeo chéo màu đen ra bộ dụng cụ sử dụng ma tuý S mới dùng xong rồi đưa cho L sử dụng. L kêu S đứng cảnh giới cho L rồi đi bộ vô trong lô cao su cách S khoảng 10 m, giả vờ đi vệ sinh rồi lấy bật lửa S đưa ra đốt nỏ chứa ma tuý, S sử dụng hút 05 – 06 hơi rồi đi ra trả lại cho S và cả hai đi về. Trên đường đi về S lấy chai nước ngọt ném dọc đường rồi đi đến cầu V trên đường Đ thuộc ấp A, xã P ném nỏ thuỷ tinh đi sau đó đi về nhà. Đến ngày 05/12/2025, thực hiện công tác quản lý đối tượng ma túy trên địa bàn xã P, Công an xã tiến hành mời đối tượng trong diện Quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú là Nguyễn Thành L để tiến hành làm việc và kiểm tra nhanh chất ma túy. Qua làm việc và kiểm tra nhanh chất ma túy có trong cơ thể của đối tượng Nguyễn Thành L có kết quả dương tính với chất ma tuý trong cơ thể loại ma tuý Methamphetamine (MET). Tại cơ quan Công an Nguyễn Thành L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và Công an xã P tiến hành mời Nguyễn Thanh S đến trụ sở để xác minh làm rõ.

Qua quá trình điều tra Nguyễn Thanh S khai nhận: Vào ngày 02/12/2025, S cung cấp ma tuý cho L sử dụng 01 lần, ma tuý và bộ D1 để sử dụng là của S mua trước đó của đối tượng tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng ở khu vực nhà thờ V thuộc ấp V, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, 01 một chai nước ngọt hiệu Sting màu đỏ S mua với giá 10.000 đồng và xin một ống hút nhựa. Sau khi mua ma tuý thì S có sử dụng ma tuý một mình tại lô cao su thuộc ấp C, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, bộ D1 sử dụng ma tuý S đã vứt nên không thu hồi được.

Kết luận giám định số 11510/KL-KTHS ngày 13/12/2025, Phòng K - Công an Thành phố H, kết luận: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Thành L, gửi giám định có thành phần ma tuý, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Cáo trạng số 110/CT–VKS ngày 03 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025) xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L mức hình phạt 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S mức hình phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, luận tội của Viện kiểm sát.

Các bị cáo trình bày lời sau cùng: các bị cáo đã biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa ngày hôm nay. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Thành L đang bị quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 09/04/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (nay là xã P, Thành phố Hồ Chí Minh) thời hạn quản lý từ ngày 09/04/2025 đến ngày 09/04/2027. Vào ngày 02/12/2025, bị cáo Nguyễn Thanh S mua 200.000 đồng ma

tuý của người tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ), sau đó bị cáo S đã rủ rê bị cáo L sử dụng ma túy, khi được rủ để sử dụng ma túy, bị cáo L đồng ý, bị cáo S đã đưa ma tuý và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để bị cáo Nguyễn Thành L sử dụng, bị cáo L đã sử dụng ma tuý một lần tại lô cao su thuộc ấp C, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi trên của bị cáo L có đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025). Hành vi của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, là mầm mống phát sinh ra các tệ nạn xã hội. Về nhận thức, các bị cáo biết việc sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép các chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có. Tuy nhiên bị cáo L có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 25/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 206/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 06/4/2024; bị cáo S có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 12/03/2024, Toà án nhân dân huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 17/2024/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 13 tháng, ngày 01/01/2025 bị cáo S chấp hành xong.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025). Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025).

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy cho bị cáo S hiện Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025) đối với bị cáo Nguyễn Thành L.

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025) đối với bị cáo Nguyễn Thanh S.

Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06 tháng 12 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2025.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai